

Số: 09/HD-VKSTC

Hà Nội, ngày 18 tháng 01 năm 2017

HƯỚNG DẪN
Công tác thi đua và đề nghị khen thưởng,
xét tặng Kỷ niệm chương năm 2017

Căn cứ Chỉ thị số 01/CT-VKSTC ngày 28/12/2016 của Viện trưởng VKSND tối cao về công tác của ngành Kiểm sát nhân dân năm 2017 và Chỉ thị số 02/CT-VKSTC ngày 28/12/2016 về công tác thi đua, khen thưởng của ngành Kiểm sát nhân dân năm 2017, Vụ Thi đua - Khen thưởng hướng dẫn các đơn vị trong toàn Ngành về công tác thi đua, khen thưởng năm 2017 cụ thể như sau:

I. Về tổ chức các phong trào thi đua

Trong năm 2017, ngoài việc tổ chức thực hiện phong trào thi đua thường xuyên phần đầu thực hiện tốt các nhiệm vụ được nêu trong Chỉ thị số 01/CT-VKSTC ngày 28/12/2016 của Viện trưởng VKSND tối cao về công tác của ngành Kiểm sát nhân dân năm 2017, với phương châm: “Đoàn kết, đổi mới – Trách nhiệm, kỷ cương – Chất lượng, hiệu quả”, toàn Ngành tiếp tục tổ chức các đợt thi đua như sau: “ Thi đua lập thành tích thực hiện thắng lợi Nghị quyết Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XII của Đảng” và hưởng ứng phong trào thi đua “Cả nước chung sức xây dựng nông thôn mới” giai đoạn 2 (2016-2020); thi đua thực hiện cuộc vận động xây dựng đội ngũ cán bộ, Kiểm sát viên “Vững về chính trị, giỏi về nghiệp vụ, tinh thông về pháp luật, công tâm và bản lĩnh, kỷ cương và trách nhiệm”.

1. Phong trào “Thi đua lập thành tích thực hiện thắng lợi Nghị quyết Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XII của Đảng” và hưởng ứng phong trào thi đua “Cả nước chung sức xây dựng nông thôn mới” giai đoạn 2 (2016-2020). Thời điểm của đợt thi đua này tính từ 01/6/2016 đến 31/5/2017. Khen thưởng sơ kết vào năm 2018, khen thưởng tổng kết giai đoạn 2016-2020 vào năm 2020.

Trong quá trình tổ chức thực hiện phong trào thi đua trên, các địa phương, đơn vị cần căn cứ Công văn số 1854/VKSTC-VP ngày 20/6/2011, Công văn số 3535/VKSTC-VP ngày 08/11/2011, Kế hoạch tổ chức thực hiện phong trào thi đua “Cả nước chung sức xây dựng nông thôn mới” giai đoạn 2016-2020 ban hành theo Quyết định số 1730/QĐ-TTg ngày 05/9/2016 của Thủ tướng Chính phủ và Hướng dẫn số 22/HD-VKSTC ngày 21/10/2016 của VKSND tối cao nhằm mục đích phát huy sức mạnh của cả hệ thống chính trị trong việc tuyên

truyền, nâng cao nhận thức và trực tiếp tham gia thực hiện thắng lợi chủ trương xây dựng nông thôn mới của Đảng và Nhà nước. Tùy theo điều kiện thực tế về địa bàn hoạt động và lĩnh vực chuyên môn nghiệp vụ, các đơn vị trong toàn Ngành hướng trọng tâm của phong trào thi đua vào việc góp phần giữ vững an ninh chính trị và trật tự an toàn xã hội ở nông thôn, tạo môi trường ổn định cho chương trình phát triển nông nghiệp, xây dựng nông thôn mới, bảo đảm quyền, lợi ích hợp pháp của nông dân... Trên cơ sở định hướng nêu trên, mỗi đơn vị cần xây dựng kế hoạch với các nhiệm vụ, chỉ tiêu, giải pháp cụ thể, thiết thực để thực hiện tốt phong trào thi đua. Tiếp tục đăng ký và tham gia chỉ đạo, hỗ trợ (có địa chỉ cụ thể) đối với địa phương trong xây dựng nông thôn mới.

2. Phong trào thi đua thực hiện cuộc vận động xây dựng đội ngũ cán bộ, Kiểm sát viên “*Vững về chính trị, giỏi về nghiệp vụ, tinh thông về pháp luật, công tâm và bản lĩnh, kỷ cương và trách nhiệm*”. Thời điểm của đợt thi đua này tính từ 01/6/2016 đến 31/5/2017.

Việc lựa chọn nội dung thi đua cần dựa vào các tiêu chí cụ thể được quy định tại Kế hoạch số 179/KH-VKSTC-V9 ngày 08/3/2012 của VKSND tối cao triển khai cuộc vận động và Công văn số 2021/VKSTC-VP ngày 21/6/2012 của VKSND tối cao hướng dẫn thực hiện phong trào thi đua này.

3. Khi phát động, tổ chức các phong trào thi đua, các đơn vị cần quán triệt kỹ nội dung, ý nghĩa đặc thù của từng phong trào thi đua để có các biện pháp lãnh đạo, chỉ đạo, kiểm tra, đôn đốc phù hợp; phải kết hợp các phong trào thi đua, gắn với việc thực hiện Chỉ thị số 05-CT/TW ngày 15/5/2016 của Bộ Chính trị về “*Tiếp tục đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh*” và làm theo lời dạy của Chủ tịch Hồ Chí Minh đối với cán bộ Kiểm sát “*Công minh, chính trực, khách quan, thận trọng, khiêm tốn*” mà toàn Ngành đang tổ chức thực hiện.

4. Ngoài việc tổ chức thực hiện phong trào thi đua chào mừng các sự kiện lớn của đất nước và các đợt thi đua theo chuyên đề như đã nêu trên, các đơn vị trực thuộc VKSND tối cao, VKS quân sự Trung ương, VKSND cấp cao, VKSND các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương, tùy theo đặc điểm, điều kiện thực tế của đơn vị mình để phát động các đợt thi đua với những yêu cầu, nội dung, mục tiêu cụ thể nhằm tạo ra sự chuyển biến mạnh mẽ về ý thức thi đua, phấn đấu hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ công tác kiểm sát gắn với yêu cầu phục vụ nhiệm vụ chính trị của địa phương, khắc phục những thiếu sót, hạn chế trong công tác.

5. Trong quá trình tổ chức thực hiện các phong trào thi đua, người đứng đầu các đơn vị phải chỉ đạo thực hiện nghiêm túc việc đăng ký danh hiệu thi đua cho các tập thể, cá nhân và tiến hành sơ kết, tổng kết các phong trào thi đua theo

đúng quy định. Các tập thể, cá nhân đăng ký phấn đấu đạt các danh hiệu thi đua và hình thức khen thưởng phải cụ thể, phải thể hiện được chất lượng, số lượng, thời gian hoàn thành nhiệm vụ, không được đăng ký chung chung.

6. Thông qua các phong trào thi đua, các đơn vị cần làm tốt công tác tuyên truyền, giới thiệu gương người tốt, việc tốt trên các phương tiện thông tin đại chúng ở địa phương, trên trang thông tin điện tử của đơn vị mình, của Ngành nhằm tạo dựng hình ảnh, xây dựng vị thế, củng cố niềm tin của nhân dân vào vai trò bảo vệ pháp luật của Ngành, coi đó là một trong những tiêu chí cơ bản để đánh giá, xét thành tích thi đua của tập thể và cá nhân.

II. Về khen thưởng

1. Đối với các phong trào thi đua theo đợt

1.1. “Thi đua lập thành tích thực hiện thắng lợi Nghị quyết Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XII của Đảng” và hưởng ứng phong trào thi đua “Cả nước chung sức xây dựng nông thôn mới” giai đoạn 2 (2016-2020)

- Hình thức khen thưởng cao nhất: Bằng khen của Viện trưởng VKSND tối cao;

- Đối tượng xét đề nghị khen thưởng:

+ Tập thể: VKSND cấp huyện; phòng thuộc VKSND cấp tỉnh; cấp phòng, Viện của VKSND cấp cao cấp phòng, khoa thuộc các đơn vị thuộc VKSND tối cao.

+ Cá nhân: Tất cả cán bộ, công chức, viên chức trong ngành Kiểm sát nhân dân (kể cả hợp đồng lao động);

- Tỷ lệ đề nghị tặng Bằng khen: **không quá 1/5** trong tổng số tập thể của đơn vị mình; **không quá 10%** tổng số người hiện đang công tác tại đơn vị (kể cả hợp đồng).

Lưu ý: Để việc khen thưởng đối với phong trào thi đua này có ý nghĩa thiết thực, Hội đồng Thi đua - Khen thưởng ngành Kiểm sát nhân dân chỉ xét tặng Bằng khen của Viện trưởng VKSND tối cao cho các tập thể và cá nhân thực hiện tốt nhiệm vụ và có những đóng góp cụ thể, thiết thực trong việc xây dựng nông thôn mới được nêu trong báo cáo thành tích đề nghị khen thưởng.

1.2. Phong trào thi đua thực hiện cuộc vận động xây dựng đội ngũ cán bộ, Kiểm sát viên “Vững về chính trị, giỏi về nghiệp vụ, tinh thông về pháp luật, công tâm và bản lĩnh, kỷ cương và trách nhiệm”

- Hình thức khen thưởng cao nhất: Bằng khen của Viện trưởng VKSND tối cao;

- Đối tượng xét đề nghị khen thưởng:

+ Tập thể: Viện kiểm sát nhân dân cấp huyện; phòng thuộc VKSND cấp tỉnh; các đơn vị thuộc VKSND cấp cao; cấp phòng, khoa thuộc các đơn vị trực

thuộc VKSND tối cao; Viện kiểm sát quân sự khu vực, cấp phòng thuộc Viện kiểm sát cấp quân khu và tương đương; cấp phòng thuộc Viện kiểm sát quân sự Trung ương.

+ Cá nhân: Tất cả công chức, viên chức trong Ngành, kể cả sỹ quan, chiến sỹ trong hệ thống Viện kiểm sát quân sự các cấp.

- Tỷ lệ đề nghị tặng Bằng khen: **không quá 1/4** trong tổng số tập thể của đơn vị mình; **không quá 10%** tổng số công chức, viên chức hiện đang công tác tại đơn vị. Đối với các lĩnh vực công tác thực hiện chức năng, nhiệm vụ thực hành quyền công tố, kiểm sát hoạt động tư pháp, các đơn vị cần ưu tiên lựa chọn các Kiểm sát viên và Điều tra viên để đề nghị khen thưởng.

Ngoài ra, trong phạm vi thẩm quyền của mình, Thủ trưởng đơn vị trực thuộc VKSND tối cao, VKS quân sự Trung ương, Viện trưởng VKSND cấp cao và Viện trưởng VKSND các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương xem xét, quyết định tặng giấy khen cho tập thể, cá nhân có những đóng góp thiết thực cho phong trào thi đua.

2. Về khen thưởng cấp nhà nước

Căn cứ quy định của Luật Thi đua, khen thưởng đã được sửa đổi, bổ sung năm 2013 và các văn bản hướng dẫn thi hành: Nghị định số 42/2010/NĐ-CP ngày 15/4/2010, Nghị định số 65/2014/NĐ-CP ngày 01/7/2014 của Chính phủ và Thông tư số 07/2014/TT-BNV ngày 29/8/2014 của Bộ Nội vụ (sau đây viết tắt là Nghị định 42, Nghị định 65, Thông tư 07) các đơn vị cần đối chiếu kỹ tiêu chuẩn của tập thể, cá nhân để đề nghị khen thưởng.

2.1. Đối với khen thưởng theo tiêu chuẩn thường xuyên

2.1.1. Danh hiệu “Chiến sỹ thi đua toàn quốc”: Tiêu chuẩn được quy định tại Điều 21 Luật Thi đua, khen thưởng; Điều 3 Nghị định 65; Điều 4 Thông tư 07.

2.1.2. Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ: Tiêu chuẩn được quy định tại Khoản 1, Khoản 2, Điều 71 Luật Thi đua, khen thưởng; Khoản 1, Khoản 3 Điều 23 Nghị định 65.

2.1.3. Huân chương Độc lập các hạng:

+ Huân chương Độc lập hạng Nhất: tặng cho tập thể, tiêu chuẩn được quy định tại Khoản 2, Điều 36 Luật Thi đua, khen thưởng; Khoản 3, Điều 9 Nghị định 65; Khoản 3, Điều 14 Thông tư 07; tặng cho cá nhân, tiêu chuẩn được quy định tại Khoản 1, Điều 36 Luật Thi đua, khen thưởng; Khoản 1, Khoản 2, Điều 9 Nghị định 65.

+ Huân chương Độc lập hạng Nhì: tặng cho tập thể, tiêu chuẩn được quy định tại Khoản 2, Điều 37 Luật Thi đua, khen thưởng; Khoản 3, Điều 10 Nghị định 65; Khoản 3, Điều 14 Thông tư 07; tặng cho cá nhân, tiêu chuẩn được quy

định tại Khoản 1, Điều 37 Luật Thi đua, khen thưởng; Khoản 1, Khoản 2, Điều 10 Nghị định 65.

+ Huân chương Độc lập hạng Ba: tặng cho tập thể, tiêu chuẩn được quy định tại Khoản 2, Điều 38 Luật Thi đua, khen thưởng; Khoản 3, Điều 11 Nghị định 65; Khoản 3, Điều 14 Thông tư 07; tặng cho cá nhân, tiêu chuẩn được quy định tại Khoản 1, Điều 38 Luật Thi đua, khen thưởng; Khoản 1, Khoản 2, Điều 11 Nghị định 65.

2.1.4. Huân chương Lao động các hạng:

+ Huân chương Lao động hạng Nhất: tặng cho tập thể, tiêu chuẩn được quy định tại Khoản 3, Điều 42 Luật Thi đua, khen thưởng; Khoản 4, Điều 15 Nghị định 65; Khoản 3, Điều 14 Thông tư 07; tặng cho cá nhân, tiêu chuẩn được quy định tại Khoản 2, Điều 42 Luật Thi đua, khen thưởng; Khoản 1, Điều 15 Nghị định 65.

+ Huân chương Lao động hạng Nhì: tặng cho tập thể, tiêu chuẩn được quy định tại Khoản 2, Điều 43 Luật Thi đua, khen thưởng; Khoản 4, Điều 16 Nghị định 65; Khoản 3, Điều 14 Thông tư 07; tặng cho cá nhân, tiêu chuẩn được quy định tại Khoản 1, Điều 43 Luật Thi đua, khen thưởng; Khoản 1, Điều 16 Nghị định 65.

+ Huân chương Lao động hạng Ba: tặng cho tập thể, tiêu chuẩn được quy định tại Khoản 2, Điều 44 Luật Thi đua, khen thưởng; Khoản 4, Điều 17 Nghị định 65; Khoản 3, Điều 14 Thông tư 07; tặng cho cá nhân, tiêu chuẩn được quy định tại Khoản 1, Điều 44 Luật Thi đua, khen thưởng; Khoản 1, Điều 17 Nghị định 65.

2.2. Đối với khen thưởng theo tiêu chuẩn công hiến

2.2.1. Huân chương Độc lập các hạng:

+ Huân chương Độc lập hạng Nhất: Tiêu chuẩn được quy định tại Khoản 1, Điều 36 Luật Thi đua, khen thưởng; Khoản 1, Khoản 2, Điều 9 Nghị định 65; Khoản 1, Điều 11 Thông tư 07.

+ Huân chương Độc lập hạng Nhì: Tiêu chuẩn được quy định tại Khoản 1, Điều 37 Luật Thi đua, khen thưởng; Khoản 1, Khoản 2, Điều 10 Nghị định 65; Khoản 1, Điều 11 Thông tư 07.

+ Huân chương Độc lập hạng Ba: Tiêu chuẩn được quy định tại Khoản 1, Điều 38 Luật Thi đua, khen thưởng; Khoản 1, Khoản 2, Điều 11 Nghị định 65; Khoản 1, Điều 11 Thông tư 07.

2.2.2. Huân chương Lao động các hạng:

+ Huân chương Lao động hạng Nhất: Tiêu chuẩn được quy định tại Khoản 2, Điều 42 Luật Thi đua, khen thưởng; Khoản 3, Điều 15 Nghị định 65; Khoản 1, Điều 11 Thông tư 07.

+ Huân chương Lao động hạng Nhì: Tiêu chuẩn được quy định tại Khoản 1, Điều 43 Luật Thi đua, khen thưởng; Khoản 3, Điều 16 Nghị định 65; Khoản 1, Điều 11 Thông tư 07.

+ Huân chương Lao động hạng Ba: Tiêu chuẩn được quy định tại Khoản 1, Điều 44 Luật Thi đua, khen thưởng; Khoản 3, Điều 17 Nghị định 65; Khoản 1, Điều 11 Thông tư 07.

Lưu ý: Tập thể, cá nhân đề nghị khen thưởng cấp nhà nước phải có thành tích liên tục theo quy định của mỗi danh hiệu, hình thức khen thưởng.

Ngoài ra, căn cứ vào kết quả thực hành quyền công tố và kiểm sát hoạt động tư pháp đối với những vụ án đặc biệt nghiêm trọng có tính nổi trội, tạo được uy tín, ảnh hưởng lớn trong địa phương, đơn vị cũng như trong toàn quốc, các đơn vị trực thuộc VKSND tối cao, VKS quân sự Trung ương, VKSND cấp cao, VKSND các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương phối hợp với Vụ Thi đua - Khen thưởng lựa chọn, xây dựng báo cáo thành tích, **đề nghị khen thưởng đột xuất.**

III. Về xét tặng Kỷ niệm chương “Bảo vệ pháp chế”

Các đơn vị (kể cả hệ thống Viện kiểm sát quân sự) xét, đề nghị Viện trưởng VKSND tối cao tặng Kỷ niệm chương "Bảo vệ pháp chế" cho những cá nhân có đủ tiêu chuẩn được quy định tại Điều 5 Quy chế xét, tặng Kỷ niệm chương ban hành kèm theo Quyết định số 306/QĐ-VKSTC ngày 03/7/2008 của Viện trưởng VKSND tối cao.

IV. Về hồ sơ đề nghị khen thưởng

1. Hồ sơ đề nghị Viện trưởng VKSND tối cao tặng Bằng khen: lập 01 bộ (gồm báo cáo thành tích của tập thể, cá nhân; biên bản họp Hội đồng thi đua, khen thưởng; tờ trình đề nghị khen thưởng).

2. Hồ sơ đề nghị tặng danh hiệu “Chiến sỹ thi đua toàn quốc”, Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ: lập thành 03 bộ (gồm báo cáo thành tích của tập thể, cá nhân; biên bản họp Hội đồng thi đua, khen thưởng; tờ trình đề nghị khen thưởng).

3. Hồ sơ đề nghị tặng Huân chương Độc lập, Huân chương Lao động các loại: lập thành 04 bộ (gồm báo cáo thành tích của tập thể, cá nhân; biên bản họp Hội đồng Thi đua, khen thưởng; tờ trình đề nghị khen thưởng).

4. Hồ sơ đề nghị xét tặng Kỷ niệm chương “Bảo vệ pháp chế” theo quy định tại Điều 10 của Quy chế xét, tặng Kỷ niệm chương “Bảo vệ pháp chế” ban hành theo Quyết định số 306/QĐ-VKSTC ngày 03/7/2008 của Viện trưởng VKSND tối cao.

Lưu ý: Báo cáo thành tích đề nghị khen thưởng của tập thể, cá nhân thực hiện theo mẫu số 01, 02 và 03 được ban hành theo Nghị định số 39/NĐ-CP ngày 27/4/2012 của Chính phủ.

V. Tổ chức thực hiện

Căn cứ vào Công văn này, đề nghị Thủ trưởng đơn vị trực thuộc VKSND tối cao, VKS quân sự Trung ương, Viện trưởng VKSND cấp cao và Viện trưởng VKSND các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương chỉ đạo đơn vị mình nghiên cứu kỹ các nội dung hướng dẫn để thực hiện tốt công tác thi đua, khen thưởng năm 2017.

Hồ sơ đề nghị khen thưởng các đợt thi đua và hồ sơ đề nghị xét, tặng Kỷ niệm chương “Bảo vệ pháp chế” gửi về Thường trực Hội đồng Thi đua - Khen thưởng ngành Kiểm sát **trước ngày 08/6/2017**.

Hồ sơ đề nghị khen thưởng cấp nhà nước gửi về Thường trực Hội đồng Thi đua - Khen thưởng ngành Kiểm sát nhân dân **trước ngày 20/3/2017**.

Trong quá trình thực hiện nếu có vướng mắc, đề nghị các đơn vị trực thuộc VKSND tối cao, VKS quân sự Trung ương, VKSND cấp cao và VKSND các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương liên hệ trực tiếp với Vụ Thi đua - Khen thưởng để được giải đáp./.

Nơi nhận:

- Lãnh đạo VKSNDTC (để báo cáo);
- Thủ trưởng đơn vị trực thuộc VKSND tối cao;
- Viện kiểm sát quân sự Trung ương;
- Viện kiểm sát nhân dân cấp cao 1, 2, 3;
- VKSND tỉnh, thành phố trực thuộc TW;
- VPTH VKSNDTC;
- Lãnh đạo, Trưởng phòng Vụ 16;
- Lưu: VT, Vụ 16.

**TL.VIỆN TRƯỞNG
VỤ TRƯỞNG
VỤ THI ĐUA – KHEN THƯỞNG**

(Đã ký)

Vũ Việt Hùng